

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Số: /

Bến Tre, ngày tháng năm

**TỜ TRÌNH**  
(V/v đề nghị bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo)

1.Nhu cầu bổ nhiệm cán bộ.

Lãnh đạo đơn vị hiện có:.....đồng chí.

Tình hình và phân công nhiệm vụ:

Nhu cầu sắp tới (lý do cần bổ nhiệm)

2.Xét năng lực, phẩm chất, đạo đức và tiêu chuẩn cán bộ, sau khi lấy ý kiến của cán bộ, viên chức trong đơn vị, Hiệu trưởng trường/Giám đốc Trung tâm.....đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định bổ nhiệm đồng chí có tên sau đây giữ chức vụ:.....

Họ và tên:

Năm sinh:

Quê quán:

Dân tộc:

Chức vụ:

Trình độ:

-Chuyên môn:

-Lý luận chính trị:

-Quản lý giáo dục:

Ngày vào Đảng dự bị: ,ngày chính thức:

Tóm tắt quá trình công tác:

Tóm tắt nhận xét ưu, khuyết điểm và chiều hướng phát triển.

Tập thể lãnh đạo trường.....nhất trí đề nghị bổ nhiệm...../.....=.....%

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

*Noi nhận:*

-Sở GD&ĐT

-Lưu:.....

.....  
**ĐƠN VỊ:**

.....  
Bến Tre, ngày tháng năm

**BẢN NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ**  
**Về đồng chí (Họ và tên, nhiệm vụ, đơn vị công tác hiện nay)**

**I/ Sơ lược về cá nhân:**

1. Họ và tên:

Ngày tháng năm sinh:

Quê quán:

Ngày vào Đảng dự bị: , ngày chính thức:

2. Trình độ:

Chuyên môn:

Lý luận chính trị:

Quản lý giáo dục:

Ngoại ngữ:

**II/ Nhận xét đánh giá ưu, khuyết điểm:**

1. Về ưu điểm:

2. Về khuyết điểm:

3. Nguyên nhân:

4. Hướng khắc phục:

5. Phân loại theo mức độ hoàn thành chức trách nhiệm vụ:

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

**BẢN TỰ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI CỦA CÁN BỘ**  
**Năm:**

**Họ tên:**

**Đơn vị công tác:**

**Chức vụ:**

**Nhiệm vụ được phân công:**

**I-Kết quả thực hiện chức trách,nhiệm vụ được giao: (.....điểm/40)**

1- Hoàn thành nhiệm vụ được giao về khối lượng, chất lượng, hiệu quả công việc.

2- Đoàn kết, quy tụ, phát huy quyền làm chủ và thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong lãnh đạo, quản lý.

3- Hiệu quả kinh tế, chính trị,xã hội của địa phương , đơn vị mình phụ trách.

**II- Phẩm chất chính trị: (.....điểm/30)**

1- Quán triệt, cụ thể hóa đường lối, nghị quyết, chỉ thị của Đảng , Nhà nước vào ngành, lĩnh vực, địa phương được phân công phụ trách.

2- Đấu tranh bảo vệ cương lĩnh , điều lệ, quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng,Nhà nước.

3- Có ý thức học tập để nâng cao trình độ.

**III- Phẩm chất đạo đức, lối sống: (.....điểm/30)**

1- Thực hiện nghiêm chỉnh những điều đảng viên không được làm (Quy định số 19-QĐ/TW ngày 03-01-2002 của Bộ Chính trị).

2- Không tham nhũng ,tiêu cực và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng tiêu cực trong ngành và địa phương mình phụ trách.

3- Không để vợ (chồng), con, lợi dụng chức vụ của mình để thu vén cá nhân.

**IV- Tự phân loại theo mức độ hoàn thành chức trách nhiệm vụ (xuất sắc,hoàn thành,chưa hoàn thành).**

,ngày      tháng      năm  
Người tự nhận xét đánh giá  
(Ký tên)

## **NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ**

- Họ và tên cán bộ :.....
  - Chức vụ hiện nay :.....
  - Tên cơ quan, đơn vị công tác : .....

1- Việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và Pháp luật của Nhà nước tại nơi cư trú :

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

2- Về phẩm chất đạo đức, lối sống :

.....

.....

.....

.....

3- Mối quan hệ với nhân dân nơi cư trú:

---

---

---

---

---

---

4- Nhận xét khác :

---



---



---



---

....., ngày ..... tháng ..... năm 20...

T/M CHI ỦY

(Ký, ghi rõ họ tên)

## XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY XÃ, PHƯỜNG (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP**  
*(Ban hành kèm theo Nghị định số 37/2007/NĐ-CP  
ngày 09 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ)*

**1. Người kê khai tài sản, thu nhập:**

- Họ và tên:.....
- Chức vụ/vị trí công tác:.....
- Cơ quan/don vị công tác:.....
- Hộ khẩu thường trú:.....
- Chỗ ở hiện tại:.....

**2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập:**

- Họ và tên:.....
- Chức vụ/vị trí công tác:.....
- Cơ quan/don vị công tác hoặc nơi làm việc:.....
- Hộ khẩu thường trú:.....
- Chỗ ở hiện tại:.....

**3. Con chưa thành niên của người kê khai tài sản, thu nhập:**

**3.1. Con thứ nhất:**

- Họ và tên:.....
- Tuổi:.....
- Hộ khẩu thường trú:.....
- Chỗ ở hiện tại:.....

**3.2. Con thứ hai:**

TT	Loại tài sản	Thông tin mô tả về tài sản	Thông tin về biến động tài sản	
			Biến động giảm	Biến động tăng
I	Tài sản, thu nhập của bản thân (bao gồm tài sản riêng, thu nhập của bản thân và tài sản, thu nhập chung với vợ/chồng)			
1	Nhà, công trình xây dựng khác	<p>1.1. Nhà/công trình xây dựng thứ nhất :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa chỉ:</li> <li>- Diện tích đất, diện tích đất xây dựng, diện tích sử dụng:</li> <li>- Số tầng (tầng):</li> <li>- Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng:</li> <li>+ Số:</li> <li>+ Cơ quan cấp:</li> <li>+ Ngày cấp:</li> </ul> <p>(Nếu chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu thì bỏ trống phần này và ghi rõ bên dưới là chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu.</p> <p>Nếu Giấy chứng nhận quyền sở hữu đứng tên người khác thì vẫn điền đầy đủ thông tin vào phần này, ghi rõ là Giấy chứng nhận quyền sở hữu đứng tên người khác và bổ sung các thông tin về người đứng tên Giấy chứng nhận quyền sở hữu như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Họ và tên:</li> <li>+ CMND: số, nơi cấp, ngày cấp.</li> <li>+ Hộ khẩu thường trú: )</li> </ul> <p>1.2. Nhà/công trình xây dựng thứ 2: .....</p>	<p>(- Đối với biến động giảm đi về số lượng, khối lượng tài sản, cần ghi rõ thông tin về tài sản tăng lên như tại phần Thông tin mô tả về tài sản.</p> <p>(- Đối với biến động tăng lên về giá trị tài sản cần ghi rõ loại tài sản bị giảm đi, giá trị của phần bị giảm đi).</p>	<p>(- Đối với biến động tăng về số lượng, khối lượng tài sản, cần ghi rõ thông tin về tài sản tăng lên như tại phần Thông tin mô tả về tài sản.</p> <p>(- Đối với biến động tăng lên về giá trị tài sản, cần ghi rõ loại tài sản tăng lên, giá trị của phần tăng lên).</p>

2	Quyền sử dụng đất	<p>2.1. Thửa đất thứ nhất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa chỉ:</li> <li>- Thửa đất số: Tờ bản đồ số:</li> <li>- Diện tích:</li> <li>- Hiện trạng sử dụng:</li> <li>- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: + Số: + Cơ quan cấp: + Ngày cấp: <i>(Nếu chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng thì bỏ trống phần này và ghi rõ bên dưới là chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng.</i> <i>Nếu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đứng tên người khác thì vẫn điền đầy đủ thông tin vào phần này, ghi rõ là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đứng tên người khác và bổ sung các thông tin về người đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng như sau:</i></li> <li>+ Họ và tên: + CMND: số, nơi cấp, ngày cấp. + Họ khâu thường trú: )</li> </ul> <p>2.2. Thửa đất thứ 2 ....</p>		
3	Tài sản ở nước ngoài	<p>3.1. Động sản</p> <p>3.1.1. Động sản thứ nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng:</li> <li>- Mô tả:</li> </ul> <p>3.1.2. Động sản thứ hai: ....</p>		

		<p>3.2. Bất động sản</p> <p>3.2.1. Bất động sản thứ nhất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nước có bất động sản:</li> <li>- Loại bất động sản:</li> <li>- Hình thức chuyển quyền sở hữu (<i>mua, trao đổi tài sản, thanh toán nghĩa vụ tài chính, thừa kế, tặng, cho...</i>):</li> <li>- Thời điểm nhận quyền sở hữu:</li> <li>- Giá trị bất động tài sản tại thời điểm nhận quyền sở hữu (<i>nếu là bất động sản có được thông qua hình thức mua, trao đổi tài sản, thanh toán nghĩa vụ tài chính</i>):</li> </ul> <p>3.2.2. Bất động sản 2</p> <p>....</p>		
4	Tài khoản ở nước ngoài	<p>4.1. Tài khoản thứ nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngân hàng mở tài khoản:</li> <li>- Số tài khoản:</li> <li>- Số dư tài khoản vào thời điểm kê khai:</li> </ul> <p>4.2. Tài khoản thứ 2:</p> <p>....</p>		
5	Thu nhập từ mức thu nhập chịu thuế trả lên	Tổng thu nhập trong kỳ kê khai tài sản ( <i>nếu từ mức chịu thuế thu nhập cá nhân trở lên</i> ):		
6	Mô tô, ô tô, tàu, thuyền có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên	<p>6.1. Môtô (<i>nếu tổng giá trị số mô tô từ 50 triệu đồng trở lên</i>):</p> <p>6.1.1. Môtô thứ nhất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủng loại, nhãn hiệu:</li> <li>- Biển số đăng ký:</li> <li>- Người đứng tên đăng ký (<i>trong trường hợp người đứng tên khác với người kê khai tài sản</i>):</li> <li>+ Họ và tên:</li> <li>+ CMND: số, nơi cấp, ngày cấp.</li> </ul>		

		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hộ khẩu thường trú:</li> <li>- Cơ quan cấp đăng ký:</li> <li>- Ngày cấp đăng ký:</li> <li>- Hình thức chuyển quyền sở hữu (mua, trao đổi tài sản, thanh toán nghĩa vụ tài chính, thừa kế, tặng, cho):</li> <li>- Thời điểm nhận quyền sở hữu:</li> <li>- Giá trị tại thời điểm nhận quyền sở hữu tài sản (<i>nếu là tài sản có được bằng hình thức mua, trao đổi tài sản, thanh toán nghĩa vụ tài chính</i>):</li> <li>- Giá trị ước tính tại thời điểm kê khai:</li> </ul> <p>6.1.2. Môtô thứ 2:</p> <p>6.2. Ô tô (<i>nếu tổng giá trị số ô tô từ 50 triệu đồng trở lên</i>) (<i>Nội dung kê khai như mô tô</i>).</p> <p>6.3. Tàu, thuyền (<i>nếu tổng giá trị số tàu, thuyền từ 50 triệu đồng trở lên</i>) (<i>Nội dung kê khai như mô tô</i>).</p>		
7	Kim khí quý, đá quý có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên ( <i>tổng giá trị của kim khí quý và đá quý từ 50 triệu đồng trở lên</i> ).	<p>7.1. Kim khí quý</p> <p>7.1.1. Loại kim khí quý thứ nhất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủng loại:</li> <li>- Khối lượng, số lượng, chất lượng:</li> <li>- Hình thức chuyển quyền sở hữu (mua, trao đổi tài sản, thanh toán nghĩa vụ tài chính, thừa kế, tặng, cho):</li> <li>- Thời điểm nhận quyền sở hữu:</li> <li>- Giá trị tại thời điểm nhận quyền sở hữu tài sản (<i>nếu là tài sản có được bằng hình thức mua, trao đổi tài sản, thanh toán nghĩa vụ tài chính</i>):</li> <li>- Giá trị ước tính tại thời điểm kê khai:</li> </ul> <p>7.1.2. Loại kim khí quý thứ hai</p> <p>7.2. Đá quý: (<i>Nội dung kê khai như kim khí quý</i>)</p>		

8	<p>Tiền, sổ tiết kiệm, cỗ phiếu, trái phiếu, séc, các công cụ chuyển nhượng khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên.</p> <p><i>(Tổng giá trị tiền, sổ tiết kiệm, cỗ phiếu, trái phiếu, séc và các công cụ chuyển nhượng khác từ 50 triệu đồng trở lên)</i></p>	<p>8.1. Tiền:</p> <p>8.1.1. Tiền mặt:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giá trị:</li> </ul> <p>8.1.2. Tiền gửi ngân hàng, tổ chức tín dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số tài khoản:</li> <li>- Ngân hàng, tổ chức tín dụng gửi tiền:</li> <li>- Số dư tài khoản tại thời điểm kê khai:</li> </ul> <p>8.2. Sổ tiết kiệm:</p> <p>8.2.1. Sổ thứ nhất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngân hàng, tổ chức tín dụng gửi tiết kiệm:</li> <li>- Giá trị tiền gửi :</li> <li>- Ngày gửi:</li> </ul> <p>8.2.2. Sổ thứ 2:</p> <p>8.3. Cỗ phiếu, trái phiếu:</p> <p>8.3.1. Cỗ phiếu</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Doanh nghiệp phát hành:</li> <li>- Mệnh giá:</li> <li>- Số lượng:</li> <li>- Giá mua thực tế:</li> </ul> <p>8.3.2. Trái phiếu:</p> <p><i>(Nội dung kê khai như cỗ phiếu)</i></p>		
9	Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại tài sản:</li> <li>- Số lượng, khối lượng:</li> <li>- Giá trị:</li> </ul>		
<b>II</b>	<b>Tài sản, thu nhập riêng của vợ hoặc chồng</b>			
<b>III</b>	<b>Tài sản, thu nhập của con chưa thành niên</b>			

... ngày      tháng      năm  
Người kê khai